



PHỤ LỤC
DANH MỤC TÀI SẢN CÔNG THANH LÝ

STT	Tên tài sản	Mã TSCĐ	Loại tài sản	Nhãn hiệu/ Model/ Seri/ Nước SX	Đơn vị tính	Số lượng	Năm sử dụng	Nguyên giá theo SSKT (đồng)		Giá trị còn lại đến 31/12/2024 (đồng)	Hình thức thanh lý	Tình trạng tài sản	Giá bán khởi điểm (Đồng)	Quản lý, sử dụng số tiền từ thanh lý tài sản
								Nguồn NSNN	Nguồn khác					
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)		(14)
1	Máy đo điện giải N+,K+,Cl- điện cực chọn lọc Ion	TBYT.MĐ ĐG1.Được.CLS	Máy móc, thiết bị dùng chung	- Hãng: Convergent/ - Model: ISECT-ISE - Seri: CT-ISE-Comfort-2341 - Nước SX: Đức	Máy	1	2015	292,267,000		0		Hỏng điện cực chuẩn, Không có vật tư thay thế, không sửa chữa được	80,000	
2	Máy siêu âm LOGIQ đen trắng 2 đầu dò (DHNTB)	TBYT.MSA.HS CC	Máy móc, thiết bị dùng chung	- Hãng: GE Healthcare - Model: LOGIQC2 - Seri: 250792WX9 - Nước SX: Trung Quốc	Máy	1	2012		407,536,271	0		Hỏng Board khuếch đại tín hiệu hình ảnh, Không có vật tư thay thế, không sửa chữa được	200,000	
3	Máy phân tích sinh hóa tự động 200 test/giờ	TBYT.MPTSH2.Được.CLS	Máy móc, thiết bị dùng chung	- Hãng: Erba - Model: XL-200 - Seri: 250898 - Nước SX: Ấn Độ	Máy	1	2015	727,206,000		0		Tài sản sử dụng đã lâu, hết thời gian tính hao mòn theo quy định, hiện hư hỏng nặng, không có thiết bị thay thế và không thể sửa chữa được.	640,000	
4	Máy phát điện 3 pha công suất 20kw (Trung Quốc)	TBVP.MPD2	Máy móc, thiết bị dùng chung	- Hãng: Mindong - Model: STC-20 - Seri: AMD150306084 - Nước SX: Trung Quốc	Máy	1	2015		30,500,000	0		Hư hỏng động cơ, các bộ phận bị rỉ sét, mục nát, không sửa chữa và không sử dụng được	560,000	
5	Bộ máy vi tính	TBVP.MVT.TC HC-QT2	Máy móc, thiết bị dùng chung	- Model: Core 2 Duo E6550 - Nước SX: Trung Quốc	Bộ	1	2010		12,000,000	0		Hư bo mạch, cầu hình thấp, không sửa chữa thay thế được	30,000	
6	Bộ máy vi tính + máy in Canon2900	TBVP.MVT.C. Vinh3	Máy móc, thiết bị dùng chung	- Model: Core 2 Duo E7500 - Nước SX: Trung Quốc	Bộ	1	2014	11,700,000		0		Hư bo mạch, cầu hình thấp, không sửa chữa thay thế được	30,000	
7	Bộ máy vi tính + MI_Canon2900	TBVP.MVT.C. Hiên3	Máy móc, thiết bị dùng chung	- Model: Core 2 Duo E7500 - Nước SX: Việt Nam	Bộ	1	2014	11,700,000		0		Hư bo mạch, cầu hình thấp, không sửa chữa thay thế được	30,000	
8	Bộ máy vi tính để bàn Dell + Máy in Brothe HL-2240D (HIV)	TBVP.MVT.YT DP6	Máy móc, thiết bị chuyên dùng khác	- Model: Core 2 Duo E7500 - Nước SX: Việt Nam	Bộ	1	2014		18,336,408	0		Hư bo mạch, cầu hình thấp, máy in đã sửa chữa nhiều lần, không sửa chữa, thay thế được	30,000	
9	Bộ máy vi tính HP - DC7900SFF-TQ	TBVP.MVT.YT DP3	Máy móc, thiết bị chuyên dùng khác	- Model: E5200 - Nước SX: Trung Quốc	Bộ	1	2009		19,977,000	0		Hư bo mạch, cầu hình thấp, máy in đã sửa chữa nhiều lần, không sửa chữa, thay thế được	30,000	
10	Máy tính xách tay Dell Vostro 1450 (VAHIP)	TBVP.MVT.YT DP5	Máy móc, thiết bị chuyên dùng khác	- Model: Core 2 Duo E7500 - Nước SX: Trung Quốc	Cái	1	2013		16,500,000	0		Hư bo mạch, cầu hình thấp, đã sửa chữa nhiều lần, không sửa chữa, thay thế được	40,000	
11	Bộ Máy vi tính Samsung (1999)	2019.MVT1.DS	Máy móc, thiết bị phục vụ hoạt động chung khác	- Model: Pentium III - Nước SX: Trung Quốc	Cái	1	1999	15,000,000		0		Hư bo mạch, cầu hình thấp, máy in đã sửa chữa nhiều lần, không sửa chữa, thay thế được	30,000	



STT	Tên tài sản	Mã TSCĐ	Loại tài sản	Nhãn hiệu/ Model/ Seri/ Nước SX	Đơn vị tính	Số lượng	Năm sử dụng	Nguyên giá theo SSKT (đồng)		Giá trị còn lại đến 31/12/2024 (đồng)	Hình thức thanh lý	Tình trạng tài sản	Giá bán khởi điểm (Đồng)	Quản lý, sử dụng số tiền từ thanh lý tài sản
								Nguồn NSNN	Nguồn khác					
12	Máy vi tính xách tay Dell (2008)	2019.MVT4.DS	Máy móc, thiết bị chuyên dùng khác	- Hãng: Dell - Nước SX: Malaysia	Cái	1	2008	16,700,000		0	Bán đấu giá công khai theo quy định (theo hình thức thu hồi phế liệu)	Hư bo mạch, cấu hình thấp, đã sửa chữa nhiều lần, không sửa chữa, thay thế được	40,000	Thực hiện theo quy định tại Điều 64 Nghị định số 186/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công
13	Máy vi tính xách tay Dell (Cty Thép 2015)	TBVP.MVXT.T. Trần1	Máy móc, thiết bị chuyên dùng khác	- Hãng: Dell - Nước SX: Malaysia	Cái	1	2015		12,100,000	0		Hư bo mạch, cấu hình thấp, đã sửa chữa nhiều lần, không sửa chữa, thay thế được	40,000	
14	Bộ máy vi tính	TBVP.MVT.T. Trần2	Máy móc, thiết bị chuyên dùng khác	- Model: Core 2 Duo E7500 - Nước SX: Trung Quốc	Bộ	1	2006	12,750,000		0		Hư bo mạch, cấu hình thấp, máy in đã sửa chữa nhiều lần, không sửa chữa, thay thế được	30,000	
15	Bộ máy vi tính để bàn Dell + Máy in Canon 2900	TBVP.MVT.T. Trần3	Máy móc, thiết bị chuyên dùng khác	- Model: Core 2 Duo E7500 - Nước SX: Trung Quốc	Bộ	1	2013	11,700,000		0		Hư bo mạch, cấu hình thấp, máy in đã sửa chữa nhiều lần, không sửa chữa, thay thế được	45,000	
16	Bộ đàm và các phụ kiện kèm theo	TBVP.BD.YTD P	Tổng đài điện thoại, máy bộ đàm	- Hãng: KenWood - Model: TK-2212 - Nước SX: Singapore	Cái	1	2008		31,813,800	0		Máy hư nguồn, không sửa chữa, không sử dụng được	16,000	
17	Máy chiếu + màn hình Panasonic PT-LB3E (VAHIP)	TBVP.MC.KHT H	Máy chiếu	- Hãng: Sony - Seri: 70061399365 - Nước SX: Nhật Bản	Bộ	1	2013		27,500,000	0		Máy hư hỏng, không có thiết bị thay thế, không sửa chữa được	32,000	
18	Máy phân tích huyết học tự động 18 thông số	TBYT.MHH.Dư ợc CLS	Máy móc, thiết bị chuyên dùng khác	- Hãng: Nihon-Kohden - Model: MEK-6420 - Seri: 10599 - Nước SX: Nhật Bản	Máy	1	2011		207,375,000	0		Hỏng bộ đếm hồng cầu, Không có vật tư thay thế, không sửa chữa được	80,000	
19	Máy rửa phim Q-quang tự động ≥60 phim/giờ	TBYT.MRPXQ 1.Dư ợc CLS	Máy móc, thiết bị chuyên dùng khác	- Hãng: Protec - Model: ECOMAX - Seri: 118610-1501-1731 - Nước SX: Đức	Máy	1	2015	133,393,000		0		Hỏng board nguồn do rỉ sét bởi hóa chất, Không có vật tư thay thế, không sửa chữa được	200,000	
20	Máy phá rung tim (TPCP 2015)	TBYT.MPRT1. HSCC	Máy móc, thiết bị chuyên dùng khác	- Hãng: Metrax - Model: Defi-B - Seri: 71144022867 - Nước SX: Đức	Máy	1	2015	92,084,000		0		Hỏng board nguồn, Không có vật tư thay thế, không sửa chữa được	20,000	
21	Máy tạo oxy di động 5 lít/phút (TPCP 2015)	TBYT.MTOX3. HSCC	Máy móc, thiết bị chuyên dùng khác	- Hãng: Nuvo Lite - Model: Mark 5 Nuvo Lite - Seri: 1520683 - Nước SX: Mỹ	Máy	1	2015	35,405,000		0		Cột trao đổi khí hỏng, Không có vật tư thay thế, không sửa chữa được	40,000	
22	Monitor theo dõi bệnh nhân 5 thông số (TPCP 2015)	TBYT.MTDBN 2.HSCC	Máy móc, thiết bị chuyên dùng khác	- Hãng: Infinium Medical - Model: OMNI-A - Seri: 150541964 - Nước SX: Mỹ	Máy	1	2015	212,940,000		0		Hỏng Màn hình điều khiển, hiển thị, Không có vật tư thay thế, không sửa chữa được	32,000	
23	Máy thở CPAP (không xâm nhập) (TPCP 2015)	TBYT.MTCPA P1.HSCC	Máy móc, thiết bị chuyên dùng khác	- Hãng: Weinman - Model: CPAP20e - Seri: 193716 - Nước SX: Rumania	Máy	1	2015	87,229,000		0		Hỏng máy nén Oxy (áp lực dương), Không có vật tư thay thế, không sửa chữa được	100,000	
24	Máy hút điện chạy liên tục áp lực thấp	TBYT.MHĐCL T1.HSCC	Máy móc, thiết bị chuyên dùng khác	- Hãng: Sanko - Model: Constant 1400 - Seri: 1506008U - Nước SX: Nhật Bản	Máy	1	2015	47,206,000		0		Hỏng board kiểm soát áp lực, Không có vật tư thay thế, không sửa chữa được	16,000	

STT	Tên tài sản	Mã TSCĐ	Loại tài sản	Nhãn hiệu/ Model/ Seri/ Nước SX	Đơn vị tính	Số lượng	Năm sử dụng	Nguyên giá theo SSKT (đồng)		Giá trị còn lại đến 31/12/2024 (đồng)	Hình thức thanh lý	Tình trạng tài sản	Giá bán khởi điểm (Đồng)	Quản lý, sử dụng số tiền từ thanh lý tài sản
								Nguồn NSNN	Nguồn khác					
25	Máy điện tim 6 kênh (TPCP 2015)	TBYT.MĐT6K 1.HSCC	Máy móc, thiết bị chuyên dùng khác	- Hãng: Suzuken - Model: Kenz Cardico 601 - Seri: 15010547 - Nước SX: Nhật Bản	Máy	1	2015	125,096,000		0		Hỏng bộ ghi nhiệt, Không có vật tư thay thế, không sửa chữa được	40,000	
26	Bộ tiêu phẫu (TPCP 2015)	TBYT.BTP1.Ngoai	Máy móc, thiết bị chuyên dùng khác	- Hãng: Tekno - Nước SX: Đức	Bộ	1	2015	37,457,000		0		Rỉ sét dụng cụ, Không thể vô khuẩn, tiệt trùng được, không sửa chữa được	24,000	
27	Máy đốt điện sản phụ khoa	TBYT.MĐĐSK.Ngoai	Máy móc, thiết bị chuyên dùng khác	- Hãng: Electro Surgery - Model: 2K103 - Seri: 2009077 - Nước SX: Việt Nam	Máy	1	2012		21,910,400	0		Hỏng Biến thể, Không có vật tư thay thế, không sửa chữa được	40,000	
28	Máy lấy cao răng + ghế nha MD-3300	TBYT.MLCR.HSCC	Máy móc, thiết bị chuyên dùng khác	- Hãng: Medical - Model: MD3300 - Seri: 0910-010 - Nước SX: Hàn Quốc	Máy	1	2011		249,900,000	0		Hỏng board mạch điều khiển, Không có vật tư thay thế, không sửa chữa được	256,000	
29	Đèn mổ di động(DHNTB)	TBYT.ĐM.Ngoai	Máy móc, thiết bị chuyên dùng khác	- Hãng: BenQ - Model: DomeLux 6200E - Seri: 1M078-M4-0006 - Nước SX: Đài Loan	Cái	1	2013		78,886,790	0		Hỏng chóa hội tụ, Không có vật tư thay thế, không sửa chữa được	240,000	
30	Máy đo bụi (VAHIP)	TBYT.MĐB.YTDP1	Máy móc, thiết bị chuyên dùng khác	- Hãng: Kanomax - Model: 3432 - Seri: 667157 - Nước SX: Nhật Bản	Máy	1	2013		59,994,000	0		Hỏng cảm biến hạt bụi, Không có vật tư thay thế, không sửa chữa được	16,000	
31	Máy phun Fotan đeo vai (NS 2014)	TBYT.MP.YTDP14	Máy móc, thiết bị chuyên dùng khác	- Hãng: Kawsaki - Model: Tj45E - Seri: 093988 - Nước SX: Đức	Máy	1	2014	48,000,000		0		Hỏng máy nén, Không có vật tư thay thế, không sửa chữa được	200,000	
32	Máy phun hóa chất SR 420 (Brazil) (SYT)	TBYT.MP7.YTDP	Máy móc, thiết bị chuyên dùng khác	- Hãng: STIHL - Model: SR420 - Seri: 42039673304HS - Nước SX: Đức	Máy	1	2016	22,000,000		0		Hỏng máy nén, Không có vật tư thay thế, không sửa chữa được	200,000	
TỔNG CỘNG													3,407,000	